

KHUNG MA TRẬN VÀ ĐẶC TẢ

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1 MÔN HÓA HỌC, LỚP 12

Thời gian làm bài: 45 phút

I. KHUNG MA TRẬN

- Thời điểm kiểm tra: Cuối kì 1, kết thúc bài 22 - Luyện tập : Tính chất của kim loại

- Thời gian làm bài: 45 phút.

- Hình thức kiểm tra: 100% trắc nghiệm.

- Cấu trúc:

TT	Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng số câu	Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	VD cao		
1	Chương 1. ESTE - LIPIT	Este	2	1	1	1	7	2,1875
		Lipit	1	1				
2	Chương 2. CACBOHIDRAT	Cacbohidrat	2	2	1	0	5	1,5625
3	Chương 3. AMIN, AMINOAXIT VÀ PROTEIN	Amin	1	1		1	7	2,1875
		Amino axit		1	1			
		Peptit và protein	1	1				
4	Chương 4. POLIME VÀ VẬT LIỆU POLIME	Polime và vật liệu polime	2	2	0	0	4	1,2500
5	Chương 5. ĐẠI CƯƠNG VỀ KIM LOẠI	Đại cương về kim loại	4	2	1	0	7	2,1875
6	KIẾN THỨC TỔNG HỢP				1	1	2	0,625
Tổng			13	10	6	3	32	10
Tỉ lệ %			40,625%	31,250%	18,750%	9,375%	100%	

II. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Chủ đề/chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng số câu	Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao		
1	Chương 1. ESTE - LIPIT (6 tiết)	- Khái niệm của este, chất béo - Ứng dụng của một số este tiêu biểu.	3				7	21,875%
		- Xác định CTCT, tên gọi este khi biết CTCT, tên gọi sản phẩm phản ứng thủy phân và ngược lại.		2				
		Bài toán tính khối lượng các chất trong phản ứng xà phòng hoá este.			1			
		Bài toán tính khối lượng các chất trong phản ứng xà phòng hoá este.				1		
2	Chương 2. CACBOHIDR AT (6 tiết)	- Phân loại cacbohidrat. - Công thức phân tử và đặc điểm cấu tạo của: glucozo, fructozo, saccarozo, tinh bột, xenlulozo. - Ứng dụng.	2				5	15,625%
		- Đồng phân. - Tính chất hoá học của một số cacbohidrat đã học. - Bằng phương pháp hoá học, Phân biệt được 1 số dung dịch: saccarozơ, glucozơ, glixerol, andehit axetic, ...		2				
		- Tính khối lượng các chất trong: phản ứng tráng bạc, phản ứng lên men rượu, phản ứng cháy của glucozơ.			1			
3	Chương 3. AMIN, AMINOAXIT VÀ PROTEIN (6 tiết)	- Biết công thức cấu tạo và tên thông thường của một số aminoaxit. - Phân loại các Amin theo bậc .	2				7	21,875%
		- Gọi tên (theo danh pháp thay thế và gốc - chức). - Tính bazơ của amin. phản ứng thế với brom trong nước của anilin. Tính lưỡng tính của aminoaxit. - Nhận dạng peptit (đipeptit, tripeptit,..)		2				

		- Bài toán xác định CTPT, CTCT. - Bài toán tính chất hóa học của amin, amino axit, peptit.			2			
		- Bài toán hỗn hợp amin, amino axit.				1		
4	Chương 4. POLIME VÀ VẬT LIỆU POLIME (6 tiết)	- Khái niệm về polime và một số vật liệu polime (chất dẻo, tơ, cao su) - Phương pháp tổng hợp polime (trùng hợp, trùng ngưng). - Ứng dụng một số polime: chất dẻo, tơ, cao su.	2				4	12,500%
		- Gọi được tên một số polime thông dụng. - Phân loại được polime, - Từ monome viết CTCT của polime và ngược lại - Bài toán tính hệ số polime hóa. - Bài toán về điều chế polime và hiệu suất phản ứng.		2				
5	Chương 5. ĐẠI CƯƠNG VỀ KIM LOẠI (8 tiết)	- Vị trí của kim loại trong bảng HTTH. - Đặc điểm electron lớp ngoài cùng của kim loại. - Tính chất vật lý (trạng thái, dẫn nhiệt, dẫn điện, ánh kim,...). - Tính chất hóa học chung của kim loại - Khái niệm về ăn mòn kim loại.	4				7	21,875%
		- Xác định vai trò của các chất trong phản ứng oxi hóa kim loại. - Dựa vào dãy điện hoá để xác định chiều của phản ứng xảy ra giữa các cặp oxi hóa - khử - Điều kiện ăn mòn điện hóa.		2				
		- Bài toán xác định kim loại.			1			
	Kiến thức tổng hợp	Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phát biểu.			1	1	2	6,250%
Tổng			13	10	6	3	32	
Tỉ lệ %			40,625%	31,250%	18,750%	9,375%	100%	